

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2021/HSST

Ngày: 30/6/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thắng***

***- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Trần Phan***

***Bà Nguyễn Thu Hương***

***Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phi Nga – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hương- Kiểm sát viên.***

Ngày 30/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2021/TLST-HS ngày 17/6/2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Hoàng L**, sinh năm: 1991; HKTT và nơi ở: A, phường B, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Hoàng Thị Kim O. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 26/06/2015, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù tội “đánh bạc”. Ngày 18/11/2015 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt Nguyễn Hoàng L 30 tháng tù tội đánh bạc (đã xóa án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**\* Người bị hại:** Chị Đồng Thị Phương T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: V, phường Q, quận H, Thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Trần Duy L, sinh năm: 1984; Địa chỉ: S, phường G, quận Đ, Thành phố Hà Nội: vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12/2020, chị Đồng Thị Phương T cho bạn là Nguyễn Hoàng L đến ngủ nhờ tại một phòng trong căn hộ V, phường Q, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Trong phòng, chị T có để 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu DELL Inspiron 3737, màu đen, không có pin, đã qua sử dụng. Khi cho L ở tại đây, chị T không nói gì đến việc cho L được quản lý, sử dụng chiếc laptop trên. Đến khoảng 7h30' ngày 02/01/2021, do cần tiền tiêu sài nên lợi dụng lúc chị T đang ngủ trong phòng riêng thì Nguyễn Hoàng L đã lén lút lấy trộm chiếc laptop cho vào túi nilon màu đen mang đến cửa hàng cầm đồ, cầm cố được số tiền 3.500.000 VNĐ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) và đã ăn tiêu hết. Đến ngày 09/01/2021, chị T phát hiện thấy mất chiếc laptop nhãn hiệu DELL nên đã đến cơ quan công an để trình báo sự việc.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng L khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên và xác định được nơi cầm cố tài sản là tại cửa hàng cầm đồ của anh Trần Duy L tại địa chỉ số J, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Cơ quan công an đã tiến hành thu giữ vật chứng là 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 3737 màu đen, không có pin, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự số: 29/KL-HĐ ĐGTS ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: Giá trị chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 3737 màu đen, không có pin, đã qua sử dụng là 3.500.000 VNĐ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 3737 màu đen: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Đồng Thị Phương T (sinh năm 1994, HKTT: V, phường Q, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội). Ngày 31/5/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại cho chị T chiếc laptop trên, chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Đối với anh Trần Duy L - chủ cửa hiệu cầm đồ: Quá trình điều tra xác định anh L không biết nguồn gốc chiếc laptop nhãn hiệu Dell là tài sản do trộm cắp mà có, anh L không biết và không liên quan đến hành vi trộm cắp của Nguyễn Hoàng L nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý. Đối với số tiền 3.500.000 VNĐ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) đã đưa cho Nguyễn Hoàng L, anh Trần Duy L không có yêu cầu bồi thường và không có đề nghị nào khác.

Tại cáo trạng số 183/CT-VKSHBT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Đồng Thị Phương T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trần Duy L đã nhận không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không xét. Truy thu đối với bị cáo số tiền 3.500.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận định giá tài sản và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án.

Những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 7h30’ ngày 02/01/2021, tại V, phường G, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hoàng L đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 3737 màu đen, không có pin, đã qua sử dụng trị giá: 3.500.000 VNĐ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) của chị Đồng Thị Phương T.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng L thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Thiệt hại về vật chất do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra tuy không lớn nhưng ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức về hành vi của mình nhưng không có ý thức tuân thủ pháp luật. Mặc dù đã từng bị Tòa án nhân dân bị xử phạt về hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để rèn luyện bản thân, khắc phục lỗi lầm, trở thành người lương thiện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt: Bị cáo đã có 01 tiền án đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, cũng xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, để cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng kết thúc vụ án. Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, nên để cho bị cáo được hưởng một phần tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự Người bị hại là chị Đồng Thị Phương T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trần Duy L đã nhận không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không xét. Truy thu bị cáo số tiền 3.500.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ khoản 2 điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt: Nguyễn Hoàng L 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Truy thu đối với bị cáo số tiền 3.500.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

**Trần Xuân Thắng**